



Bài diễn thuyết

Lịch sử ra đời và sức hấp dẫn của viên ngọc bơi “Nishikigoi”

Bài và ảnh: Gekkan Nishikigoi
Dịch: Cá Koi Vietnam



Giáo sư Yutaka Suga - Viện Nghiên cứu Văn hoá Phương Đông, Đại học Tokyo

Là giáo sư tại Viện Nghiên cứu Văn hoá Phương Đông, Đại học Tokyo từ năm 2007, cũng như nghiên cứu lịch sử văn hóa Nishikigoi trong nhiều năm. Năm 2017, ông kết hợp với “Hội nghị xúc tiến văn hoá Nagaoka, Ojiya” “Nơi sinh Nishikigoi” là bên nộp đơn cho chứng nhận đầu tiên của Hệ thống Di sản Nông nghiệp Nhật Bản về “Hệ thống canh tác lúa và nuôi cá chép tận dụng lợi ích của tuyết”

(chứng nhận ngày 14/03/2017). Cùng năm đó, khi Nishikigoi được công nhận là “Giống cá cảnh của tỉnh Niigata” (công nhận ngày 5/5/2017), ông đảm nhiệm chức Chủ tịch Ủy ban tuyển chọn Koi gọi là “Ủy ban kiểm định Nishikigoi”. Hiện ông cũng đang hoạt động tích cực với vai trò là người dẫn dắt bộ môn đấu bò Ojiya, được bổ nhiệm làm Chủ tịch Hội đồng Xúc tiến đấu bò Ojiya năm 2022.



đây. Tiếp theo, tôi sẽ nói về quá trình tạo ra Nishikigoi và lịch sử của Nishikigoi. Và cuối cùng là về cách thưởng thức và sự quyến rũ của Nishikigoi. Nishikigoi sẽ luôn mang đến nhiều niềm vui, sự quyến rũ và thích thú cho con người.

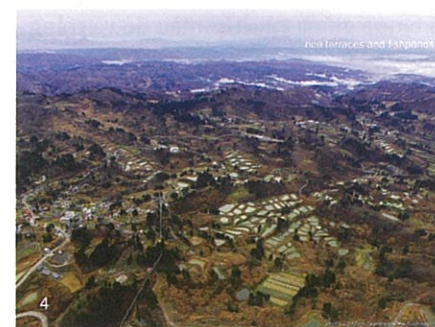
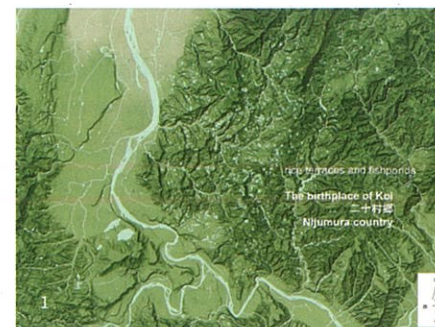
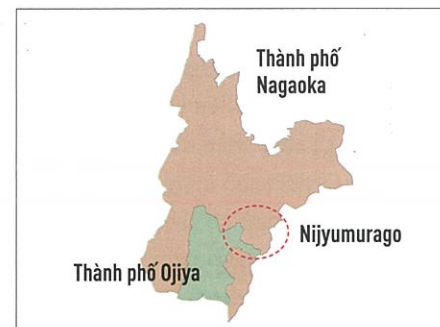
khi bạn nói “Koi” tức đề cập đến “carp” (cá chép bình thường), nhưng người nước ngoài thì thường liên tưởng là Nishikigoi. Có một chút khác biệt từ ngữ ở đây. Merriam-Webster’s Collegiate Dictionary, một từ điển nổi tiếng của Mỹ cũng có từ “koi”, nhưng từ koi này lại không chỉ carp mà chỉ Nishikigoi.

“Nishiki” trong từ Nishikigoi có nghĩa là vải dệt đẹp = brocade và cá chép = carp, vì vậy nếu dịch thô sang tiếng Anh thì sẽ là “brocade carp”. Như các bạn đã biết, Nishikigoi là một loài động vật do con người tạo ra bằng cách cải tiến giống carp.

Nguồn gốc của Nishikigoi hiện nay được phân ra là Nagaoka và Ojiya,

Hôm nay, tôi xin nói đến 3 chủ đề chính. Đầu tiên phải nói đến chính là khí hậu và môi trường của Niigata đã tạo ra Nishikigoi đang có mặt trên khắp thế giới, nhưng đồng thời, sự ra đời của Nishikigoi cũng đã góp phần tạo nên môi trường và khí hậu của khu vực nơi

Trước khi vào chủ đề chính, tôi xin xác nhận lại đôi chút về cách gọi. Koi trong tiếng Anh thường được gọi là carp. Nhưng còn Nishikigoi thì sao? Người Nhật chúng tôi hay gọi là Nishikigoi, nhưng ở nước ngoài người ta thường chỉ dùng chữ “Koi”. Ở Nhật Bản,



nhưng vùng đất này đã từng là một và trải dài từ thành phố Nagaoka đến thành phố Ojiya, được gọi là Nijyumurago. Cụ thể là khu vực làng Yamakoshi thành phố Nagaoka đến phía Đông thành phố Ojiya.

Nếu phóng to bản đồ địa hình sẽ thấy một số điểm đặc trưng nơi đây (Hình 1). Các chấm nhỏ chính là ao cá (fishpond) nơi Nishikigoi đang được nuôi dưỡng. Khi nhìn từ trên cao thật sự là một cảnh quan độc đáo và có thể thấy rằng chỉ có khu vực này là ao cá đặc biệt tập trung đông đúc. Đây là những cái ao được tạo ra bằng cách cải tạo ruộng bậc thang xưa, một cảnh tượng như dệt mà thành. Cảnh quan đông đúc của ruộng bậc thang và ao hồ có thể nói chính là nhờ vào Nishikigoi.

Mark Gardner, một nhà báo và nhiếp ảnh gia người Anh chuyên về Nishikigoi đã sử dụng máy bay không người lái để ghi lại những cảnh đẹp này trong nhiều lần đến Ojiya và Yamakoshi. Thật không may là ông ấy đã qua đời ở tuổi 49 do nhiễm virus Corona năm ngoái. Mark rất tốt bụng. Hãy cùng thưởng thức các tác phẩm của ông ấy (Hình 2,3,4).

Việc bắt đầu sản xuất Nishikigoi ở khu vực này phải kể đến việc canh tác lúa, lúc đó cá con sẽ được thả vào ruộng

trong khi lúa đang được nuôi trồng, do đó, những ao này trước đây đều là ruộng lúa. Nhưng dần dần, Nishikigoi phát triển nhanh chóng như một ngành công nghiệp và trở thành một phần không thể thay thế của vùng, vì vậy những ruộng lúa đã biến thành những cái ao. Tôi nghĩ khung cảnh nhiều ao cá xuất hiện trên núi như vậy rất hiếm có kể cả trên thế giới.

Mùa Đông phong cảnh nơi đây đặc biệt ấn tượng. Mark đã chụp một số bức ảnh vô cùng đẹp, có thể nói đây là bức Mosaic của thiên nhiên. Những cái ao bị tuyết vùi lấp, những rặng núi hơi nhô lên... như những viên ngói trắng được lấp đầy. Chẳng phải là một tác phẩm nghệ thuật do thiên nhiên tạo ra hay sao?

Môi trường nguyên sơ như tuyết và núi chính là đặc ân để hình thành nên lúa và cá chép của Niigata cũng như hình thành nên nét văn hóa địa phương. Ngoài ra, cũng chính nhờ các hoạt động của con người mà cảnh quan đã được sinh ra. Nuôi cá chép làm số lượng ao tăng lên và phong cảnh đẹp sinh ra. Không nói quá khi cho rằng Nishikigoi được tạo ra bởi môi trường của Nijyumurago, nhưng có được những cảnh quan này phải nhờ Nishikigoi. Đây

chính là sự tương tác hai bên.

Lý do lớn nhất thúc đẩy sự phát triển Nishikigoi ở khu vực này là tuyết. Ngôi nhà trong ảnh (Hình 5) là một tòa nhà hai tầng và tầng một gần như bị chôn vùi hoàn toàn. Đó là một cảnh tượng bình thường trước đây do hồi xưa có nhiều tuyết hơn bây giờ. Thay vì nói “cào” tuyết thì người ta đã phải “đào” tuyết. Bây giờ tuyết tan nhiều và cuộc sống rất bình thường, nhưng trong quá khứ, người dân ở đây đã từng bị mắc kẹt trong núi vài tháng. Vào thời điểm đó, người ta nuôi cá chép để làm nguồn cung cấp chất đạm. Văn hóa này đã luôn tồn tại trong vùng. Người ta hay nói rằng Nishikigoi có nguồn gốc từ cá chép làm thức ăn cho mùa Đông.

Vậy hẳn là đã có ai đó nghĩ rằng thật thú vị khi nhìn vào một con cá màu trong những con cá chép đen dùng để ăn... hoặc có thể là một vài người nghĩ vậy cũng nên. Khi những người này bắt đầu nói với nhau, chắc chắn đã có một thời kỳ có thể nói là kỳ nguyên khi cho đến tận lúc đó, thay vì chỉ những con cá chép đen bị bỏ lại giờ thì chỉ những con cá màu bị bỏ lại. Thật không may, thời gian cụ thể của sự chuyển mình này vẫn chưa được biết đến.

Lịch sử của Nishikigoi: Bình minh

Lịch sử Nishikigoi có thể tạm chia thành bốn giai đoạn: bình minh, hình thành, phát triển và toàn cầu hóa. Điều đầu tiên thực sự có thể xác nhận mô tả của Nishikigoi là một bài báo địa phương vào năm 1874, đầu thời kỳ Meiji (Meiji 7). Giá của cá chép khi đó rất đắt nếu tính toán kỹ. Nó không phải là giá của cái gọi là cá chép ăn được. Nó được mô tả là một "kaigoi" (cá chép để mua), và có suy đoán rằng phải chăng đây là một loài cá cảnh có màu.

Hơn nữa, một tờ báo cùng thời năm 1877 (Meiji 10) đã đăng một bài viết về việc buôn bán cá chép đang diễn ra sôi nổi. Vậy nên nếu Nishikigoi trở nên phổ biến và được biết như một hình thức thương mại trong thời kỳ này thì lịch sử Nishikigoi phải sớm hơn thế nữa. Dù không có ghi chép chính xác nhưng tôi nghĩ lịch sử của Nishikigoi có lẽ là 200 năm trước hoặc lâu hơn một chút.

Tên gọi Nishikigoi vẫn chưa xuất hiện tại thời điểm này. Vào năm 1877, có một ghi chép cho rằng giá cá khác nhau tùy vào hoa văn khác nhau, cũng có thông tin cho rằng vào năm sau, giao dịch trở nên sôi động và mang tính đầu cơ, nghi ngờ rằng cá chép cũng là đối tượng để kiếm tiền. Về chợ cá chép, có ghi chép chúng từng được tổ chức tại Mushikame, thành phố Nagaoka.

Năm 1880 (Meiji 13), những người

buôn bán cá chép xuất hiện. Có thể gọi đây là các đại lý cá chép. Có ghi chép cho rằng họ đã đặt tên và bán cá chép có nhiều hoa văn khác nhau.

Năm 1890 (Meiji 23) là một năm quan trọng trong lịch sử của Nishikigoi. Ông Kunizo Hiroi ở thành phố Ojiya, người được gọi là "Gosuke của Ranki", đã tạo ra giống cá chép màu đỏ và trắng. Đây là giống đại diện bắt đầu nền văn hóa Nishikigoi hiện đại.

Năm 1904 (Meiji 37), cuối thời Meiji, cá chép không vây của Đức còn được gọi là leather carp trong tiếng Anh, đã được nhập khẩu. Đây không phải do Niigata mua vào mà được Bộ Nông nghiệp và Thương mại Nhật Bản nhập khẩu nhằm tập trung vào khả năng tăng trưởng và tác dụng tăng thịt của cá chép Đức khi áp dụng công nghệ hiện đại. Trên thực tế, điều này đã góp phần rất lớn vào sự phát triển của Nishikigoi.

Ngày nay, có rất nhiều giống Nishikigoi từ Đức và chúng đóng một vai trò quan trọng trong việc tăng số lượng giống. Nishikigoi phát triển như một phần văn hóa truyền thống Niigata, Nhật Bản, nhưng phải nói là những kiến thức và kỹ thuật thu được từ nước ngoài cũng đã từng được áp dụng.

Năm 1906 (Meiji 39), Yoshigorou Akiyama, một thương gia buôn cá vàng ở Fukagawa, Tokyo, đã lai giữa cá chép Đức và cá chép Asagi để tạo ra giống Shusui. Tuy nhiên, như tôi đã đề cập trước đó, Nishikigoi vào thời điểm đó

vẫn chưa có tên Nishikigoi và chúng được gọi bằng nhiều tên khác nhau như cá chép lạ, cá chép màu, cá chép hoa văn.

Lịch sử Nishikigoi: Hình thành

Thời kỳ Taisho từ những năm 1910 đến những năm 1920 là thời kỳ Nishikigoi biến đổi rất nhiều. Năm 1912 (Taisho 1), cuộc thi Nishikigoi được bắt đầu với quy mô nhỏ.

Năm 1914 (Taisho 3) là một bước đột phá lớn. Triển lãm Tokyo Taisho được tổ chức tại công viên Ueno ở Tokyo và Nishikigoi đã được trình diễn. Nó được gọi là cá chép lạ và được vinh danh với huy chương bạc.

Nghe nói có một câu chuyện đáng sau. Có phải sự thật hay không thì không chắc, nhưng khi Thân vương Hirohito bảy giờ, người sau này trở thành Thiên hoàng Showa vẫn còn là học sinh trung học đã nhìn Nishikigoi bên bờ ao và không chịu rời đi. Sau chuyện Thân vương không rời đi ngay cả khi người hầu nói "Thưa người, đã đến lúc rời đi rồi" thì người ở làng Higashiyama và làng Takezawa đã dâng tặng Koi đến cung điện Hoàng gia qua Tử tước Makino, lãnh chúa Nagaoka thứ 15 và thị trưởng đầu tiên của thành phố Nagaoka. Những chuyện này đã trở thành lời quảng cáo mạnh mẽ dù lúc này Nishikigoi vẫn được gọi là Kawarigoi nhưng

sự tồn tại của nó đã được cả thế giới biết đến.

Ngoài ra, vào năm 1916 (Taisho 5), ông Kei Abe, giám đốc thủy sản tỉnh Niigata được cho là đã thuyết trình về định luật Mendel quanh làng Yamakoshi. Khi người dân Yamakoshi biết về di truyền học, họ đã chuyển từ lai giống thuần chủng sang lai tạo, nói chung là họ đã bắt đầu lai các cá thể khác nhau nhờ vậy mà đã xuất hiện những giống mới. Nishikigoi được sản xuất bằng cách kết hợp các kỹ thuật truyền thống của khu vực với kiến thức khoa học mới từ nước ngoài. Vậy nên thời đại Taisho chính xác là thời kỳ mà Nishikigoi được hình thành.

Năm 1918 (Taisho 7), một giống mới đã ra đời thông qua việc lai tạo. Đó chính là Taisho Sanshoku (Taisho ba màu). Truyền thuyết nói rằng, ông Abe khi nhìn thấy con cá chép này đã đặt tên cho nó là Nishikigoi bởi nó "trông đẹp như gấm".

Sau đó, việc sử dụng cái tên Nishikigoi để quảng cáo nhiều hơn. Nhiều điều thú vị xảy ra trong quá trình hình thành của Nishikigoi, ví dụ như việc chúng được xem như quà tặng để gửi đi nước ngoài. Chúng được gửi đến Mỹ vào năm 1918. Năm 1926 (Taisho 15), The Japanese American News đăng một bài báo có tiêu đề "Cá vàng và cá chép màu". Những gì được viết trên đó là: Calvin Coolidge, Tổng thống thứ 30 của Hoa Kỳ đã xây dựng một bể cá lớn trong Nhà

Trắng và cho cá chép màu (Nishikigoi) bơi trong đó, những người đến thăm đều thấy mới lạ và để tài này trở nên sôi nổi hơn. Ngoài ra, cũng từng có những đơn đặt hàng đến từ Bảo tàng Sydney ở Úc nói rằng họ vô cùng hoảng loạn vì đã hết Nishikigoi. Chuyện như vậy thực sự đã xảy ra.

Hai năm sau, vào năm 1928 (Showa 3), 25.000 Nishikigoi gồm Higo, Shusui, Sanshoku... đã được thả vào hào nước của Hoàng cung để kỷ niệm sinh nhật lần thứ 88 của ông Eiichi Shibusawa. Trong thời này, Nishikigoi được sử dụng để ngoại giao đồng thời chúng được giới quý tộc và tầng lớp thượng lưu yêu thích. Các thành viên của "Triển lãm Koi màu" được tổ chức tại Shinjuku Isetan đều là những quý tộc, ví dụ như Tử tước Souma và Kuninomiya (Hoàng tộc).

Năm 1939 (Showa 14), tại triển lãm The Golden Gate International Exposition tại Mỹ, chúng cũng được mang đến như là sứ giả hòa bình. Tuy nhiên, thật không may là hai năm sau Nhật Bản đã lao vào Thế chiến II và Chiến tranh Thái Bình Dương. Do đó, việc sản xuất Nishikigoi dừng lại. Để tăng sản lượng lương thực, người ta bắt đầu hợp tác sản xuất cá chép thực phẩm.

Nishikigoi được cho là biểu tượng của hòa bình vì chúng không biết gây hấn, và nếu nhìn vào thực tế mà nói thì chúng chắc chắn là loài động vật chỉ có thể sống trong hòa bình. Nếu Thế chiến

II kéo dài hơn, văn hóa Nishikigoi có lẽ đã biến mất. Nishikigoi là loài cá sống trong thời bình và bơi lội trong thời bình. Chiến tranh là kẻ thù của Nishikigoi. Điều dĩ nhiên là những các quốc gia đang có chiến tranh sẽ không thành thói để nuôi dưỡng hay thưởng thức Nishikigoi. Nơi có thể yêu chúng chỉ có thể là đất nước hoà bình. Tương chừng văn hóa Nishikigoi sẽ lụi tàn giữa tình cảnh khốn khó, nhưng sau khi chiến tranh Nhật Bản thất bại năm 1945 (Showa 20), nó lại một lần nữa đứng lên và phát triển.

Lịch sử Nishikigoi: Phát triển

Năm 1947 (Showa 22), Hiệp hội Irogoi của tỉnh Niigata được thành lập nhằm mục đích xuất khẩu ra nước ngoài và cố gắng đặt tên cho nó là Fancy carp nhưng thất bại.

Nishikigoi phát triển mạnh nhất trong những năm 1960 và 1970, thời kỳ được gọi là thời kỳ tăng trưởng kinh tế mạnh của Nhật Bản. Trong giai đoạn này, những hội yêu Nishikigoi (Koi club) đã ra đời. Các buổi đấu giá cũng bắt đầu vào khoảng thời gian này. Năm 1968 (Showa 43), một tổ chức yêu Koi cấp quốc gia (Airinkai Japan) được thành lập và một cuộc thi cấp quốc gia (Cuộc thi Nishikigoi toàn Nhật Bản) cũng được hình thành. Sau đó, vào năm 1970 (Showa 45), Hiệp hội xúc tiến Nishiki-

Lịch sử của Nishikigoi - Bình minh của Nishikigoi

- Năm 1874 (Meiji 7)**
 - Gia đình Kikuri ở "Nigorizawa" (nay là thành phố Nagaoka) đã gửi 16 con "cá chép nuôi" lớn nhỏ đến Tokyo, thu được lợi nhuận 33 yên [Ủy ban biên tập lịch sử làng Yamakoshi 1985: 345]
 - Đó là thời kỳ mà 1 thạch gạo (xấp xỉ 150 kg) có giá trung bình là 7,28 yên [Biên tập Ishihara 1925: 101]
 - Lợi nhuận từ cá chép là 33 yên tương đương với khoảng 4,5 thạch (khoảng 680 kg)!
 - Dù có nghĩ thế nào, thì nó cũng không phải là cá chép dùng để ăn
- Khoảng tháng 10/1877 (Meiji 10)**
 - Cá chép được buôn bán sôi động và giá cá thay đổi

- tùy vào những đốm màu đỏ tươi và mảng màu. Có thông tin cho rằng một con cá chép có giá từ 5 đến 20 yên ["Niigata Shinbun"]
- Khoảng tháng 10/1878 (Meiji 11)**
 - Hoạt động mua bán trở nên sôi động và mang tính đầu cơ
 - Chợ cá chép được thành lập tại làng Mushigame (nay là Thành phố Nagaoka)
- Tháng 12 năm 1880 (Meiji 13)**
 - Những người buôn cá chép ở Yamakoshi đã đặt nhiều biệt danh khác nhau cho chúng, những con cá chép có hoa văn màu đỏ và chàm trên nền trắng gọi là "sanmo" (ba màu), "yonmo" (bốn màu), một con có giá thị trường từ 50 đến 70 yên và đã thu hút sự chú ý của nhiều người
- Năm 1890 (Meiji 23)**

- Ông Kunizo Hiroi, thành phố Ojiya (Gosuke của Ranki), sản xuất Kohaku
- Sự ra đời của các giống liên quan đến Nishikigoi hiện đại
- Năm 1904 (Meiji 37)**
 - Giới thiệu cá chép Đức (cá chép không vây) của ông Shinnosuke Matsubara, Giám đốc Viện Đào tạo Nghề cá của Bộ Nông nghiệp và Thương mại
 - Tác dụng tăng trưởng và vô béo. Đóng một vai trò trong việc tăng sự đa dạng của Nishikigoi
- Năm 1906 (Meiji 39)**
 - Thương gia cá vàng tại Tokyo, ông Yoshigorou Akiyama. Đức x Asagi = Shusui

Lịch sử của Nishikigoi - Thời kỳ hình thành của Nishikigoi

- Năm 1916 (Taisho 5)**
 - Ông Kei Abe, Giám đốc Thủy sản tỉnh Niigata đã thuyết trình về định luật Mendel tại làng Takezawa (nay là thành phố Nagaoka).
 - Kể từ đó, công nghệ cải tiến đã lan rộng từ nhân giống thuần chủng sang lai giống
- Năm 1918 (Taisho 7)**
 - *Một số người cho rằng năm 1917 chỉ là giả thuyết**
 - Taisho Sanshoku được tạo ra.
 - Kei Abe, Giám đốc Thủy sản tỉnh Niigata đã đặt tên là "Nishikigoi" sau khi nhìn thấy Taisho ba màu.
 - Ông Kikuo Inoue điều hành một cửa hàng cá cảnh trên sân thượng của cửa hàng bách hóa Takashima-

- ya tại Nihonbashi, Tokyo, đã đặt tên cho nơi này là Bộ phận Takashimaya Nishikigoi, đồng thời quảng cáo và bán cá chép cảnh với tên gọi Nishikigoi
- Tổ chức triển lãm tại khu vực Keihan
- Năm 1941 (Showa 16)**
 - Trong Thế chiến II, các hoạt động sản xuất Nishikigoi bị xem là hoạt động xa xỉ nên đã bị hạn chế
 - Nỗ lực thả cá chép ra sông để tăng sản lượng lương thực
 - Nishikigoi là loài cá sống trong thời bình
 - Chiến tranh là kẻ thù của Nishikigoi

Lịch sử của Nishikigoi - Thời kỳ hình thành của Nishikigoi

- Năm 1947 (Showa 22)**
 - Thành lập Hiệp hội nuôi Irogoi Niigata để xuất khẩu Nishikigoi ra nước ngoài, phục hồi kinh tế sau chiến tranh
 - Tên tiếng Anh còn đang lưỡng lự bấy giờ
 - Ông Masayuki Amano, Giám đốc thủy sản tỉnh Niigata, và ông Katsuzo Kuronuma, Giám đốc Viện nghiên cứu cá nước ngọt đang thảo luận
 - Tên Fancy Carp không được chấp thuận
- Năm 1962 (Showa 37)**
 - Thành lập Oita Airinkai
- Năm 1963 (Showa 38)**
 - Khai trương Chợ đấu giá Nishikigoi tại thành phố Ojiya.

gọi Nhật Bản - một tổ chức của các nhà sản xuất và phân phối Nishikigoi ra đời. Trong lúc này, cái tên Nishikigoi gần như đã được sử dụng chính thức.

Thủ tướng Kakuei Tanaka quê quán tại Niigata đã đóng một vai trò quan trọng vào thời điểm này. Sinh ra ở Niigata và rất yêu quý Nishikigoi. Năm 1972 (Showa 47), Nhật Bản và Trung Quốc bình thường hóa quan hệ ngoại giao. Lúc này, phía Trung Quốc đã tặng gấu trúc để ngoại giao và năm sau, Thủ tướng Kakuei Tanaka đã tặng lại Thủ tướng Chu Ân Lai Nishikigoi từ quê hương của ông ấy. Có vẻ như ông cũng tặng nó cho Singapore khi viếng thăm vào năm 1974, ông nói với Thủ tướng Lý Quang Diệu rằng: "Nishikigoi ở đây kia thực ra chính là Nishikigoi của quê hương tôi". Nishikigoi thực sự đóng vai sứ giả của hòa bình. Nhờ những nỗ lực đó, Nishikigoi không chỉ lan rộng ở Nhật Bản mà còn trên toàn thế giới cũng như trên các kênh bán hàng.

Lịch sử Nishikigoi: Toàn cầu hóa

Ngày nay, Nishikigoi đã phát triển thành một loài cá cảnh trên toàn thế giới với hơn 80 % sản lượng Nishikigoi sản xuất tại Nhật Bản được xuất khẩu ra nước ngoài. Vị trí xuất khẩu nông sản đứng đầu tại Niigata cũng chính là Nishikigoi. Tại các Koi show, có rất nhiều

chủ sở hữu nước ngoài chiếm vị trí hàng đầu.

Tuy nhiên, toàn cầu hóa cũng làm lây lan căn bệnh Nishikigoi. Virus Herpes ở cá chép đổ bộ vào Nhật Bản năm 2003 gây ra nhiều thiệt hại. Việc toàn cầu hóa có cả mặt tích cực và tiêu cực.

Lúc đầu chỉ là văn hóa của một khu vực rất nhỏ sâu trong núi khu vực Niigata và dần dần phát triển, rồi sau khoảng 200 năm lịch sử, ngày nay nó đã phát triển thành một nền văn hóa của toàn thế giới. Hiệp hội Xúc tiến Nishikigoi Nhật Bản hiện có các thành viên trên khắp thế giới.

Khi Nishikigoi phát triển chúng không chỉ trở nên đẹp hơn mà còn tạo ra nhiều giá trị khác nhau. Đây được gọi là giá trị phái sinh. Phần tiếp theo, tôi muốn nói về nhiều cách khác nhau để thưởng thức Nishikigoi.

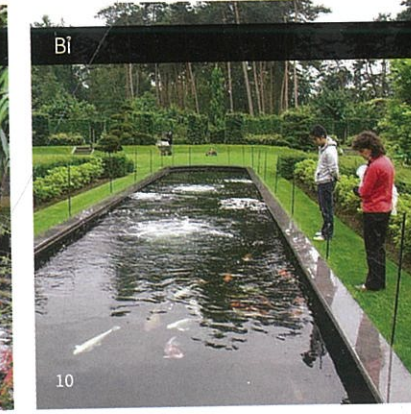
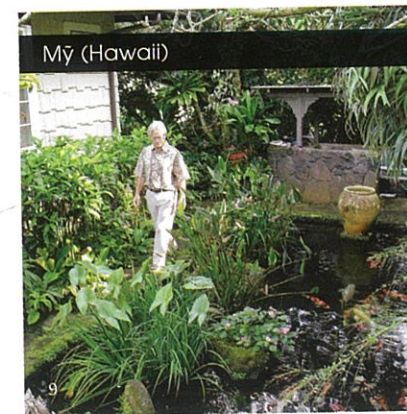
Vô vàn cách để thưởng thức Koi

Nishikigoi có nhiều nét quyến rũ, điểm đầu tiên có thể nghĩ đến là "thưởng thức" chúng. Những người bán cá Koi đã đưa tôi đến Trung Quốc, Mỹ, Châu Âu, Đông Nam Á và nhiều nơi khác. Tôi chụp ảnh ở nhiều nơi khác nhau, và ở mỗi nơi thì họ đều mỉm cười nhìn Nishikigoi và chỉ vào chúng (Hình 6, 7, 8). Người yêu Koi họ đánh giá Koi chi tiết như thể họ đang nhìn một bức tranh bằng con mắt của một chuyên gia.

Còn những người bình thường thì họ nhìn chúng một cách thưởng thức. Nhìn những khuôn mặt tươi cười này khiến tôi nghĩ rằng Nishikigoi thực sự có sức mạnh to lớn. Giá trị lớn nhất của Nishikigoi là "vẻ đẹp" khiến mọi người mỉm cười.

"Nuôi dưỡng" là nét quyến rũ tiếp theo. Nuôi chúng rất thú vị. Có nhiều cách khác nhau để thưởng thức và nuôi chúng tùy vào mỗi nước. Đây là ảnh chụp từ Hawaii ở Hoa Kỳ (Hình 9), ảnh này có một bộ sưu tập Nishikigoi tuyệt vời. Ảnh ấy đã tạo ra khu vườn của riêng mình không chỉ với Nishikigoi mà bằng cách sắp xếp nhiều loại cây khác nhau phù hợp với môi trường tự nhiên của Hawaii. Còn đây là một người Bỉ (Hình 10) có vẻ thuộc chủ nghĩa khắc kỷ, ảnh ấy không trang trí xung quanh ao mà dường như chỉ theo đuổi chất lượng của Nishikigoi. Cuối cùng là một người Hà Lan (Hình 11), ảnh ấy sắp xếp đồ trang trí phong cách Nhật Bản để có thể nhìn thấy đèn đá ở phía sau khi tận hưởng Koi. Bởi vậy, có nhiều cách khác nhau để thưởng thức và nuôi dưỡng chúng.

Kỹ thuật nuôi cá chép rất thâm thúy và điểm thú vị nằm ở đó. Có thể bạn nghĩ rằng chỉ cần mua chúng và thả rông vào hồ là được, nhưng những người thích tận hưởng sự trưởng thành của Koi thì khác. Mua một con Koi đẹp và chiêm ngưỡng thì cũng được, nhưng mua một



con Koi chưa hoàn thiện với tầm nhìn tiềm năng tương lai mới chính là một cách thưởng thức sâu sắc, nói cách khác đây mới là người có con mắt tinh tường. Thảo luận với người lai tạo liệu nên mua cá Koi như thế nào sẽ là phép thử cho cách nhìn của những phân phối, những người yêu Koi.

Sau đây, hãy xem những bức ảnh của Showa Sanshoku mượn từ những nơi phân phối (Hình 12, 13). Bên phải là một con 47 cm chụp vào mùa Thu năm ngoái. Một năm sau, đây là hình bên trái. Nó đã phát triển khoảng 10 cm, nhưng không chỉ vậy, nó đã trở thành một con Koi hoàn toàn khác. Đó là cái gọi là "biến hình". Một năm trước Sumi (những vết đốm màu đen trên cơ thể của cá Koi) còn mờ. Nhưng giờ lại có cảm giác như cái gì đó nổi lên từ phía dưới, Sumi đã cố định giống cảm giác thực sự được gắn chặt. Hoa văn đỏ một năm

trước còn nhợt nhạt nay đã chuyển sang màu đỏ, Kiwa mờ đã trở nên rõ ràng.

Thú vị nhất là phần đầu. Trông giống một cái chậu. Một năm trước, phần cái chậu đó trông hơi đơn độc, nhưng sau một năm, màu đen mượt mà đã nổi với Sumi phía sau. Bằng cách này, Nishikigoi thay đổi và trở nên đẹp hơn. Việc nuôi đúng cách rất cần thiết và có vẻ có rất nhiều người tận hưởng chúng theo cách này. Người sản xuất tạo ra đường nét cơ bản còn người yêu Koi sẽ tăng thêm tính nghệ thuật cho nó. Chính vì vậy mới gọi là niềm vui sâu sắc của sự tận hưởng.

Tuy nhiên, đáng tiếc là có một mô hình hoàn toàn ngược lại, ngay cơ biến điều tốt trở thành điều xấu (cười). Nishikigoi có thể nói là rất hấp dẫn, bao gồm cả việc tận hưởng sự không chắc chắn và may rủi như vậy.

"Phân loại" là một điểm thu hút lớn

khác của Nishikigoi. Người ta nói rằng có hơn 140 loại Nishikigoi. Nishikigoi được gọi là ngọc bội hay ngọc sống. Có nhiều loại ngọc khác nhau như kim cương, hồng ngọc, ngọc bích và ngọc trai, loại nào cũng đẹp và bạn sẽ muốn sở hữu chúng. Điều này cũng đúng với Nishikigoi. Ví dụ, Kohaku là giống có thể nói là cơ bản của Nishikigoi, và tôi nghĩ nó giống như Diamond. Kohaku, Taisho Sanshoku và Showa Sanshoku, bộ ba này gọi là Gosanke và thường được chọn cho chức vô địch trong hội thi. Vị trí của chúng rất cao. Ngoài ra cũng có nhiều giống khác, hãy tìm Koi yêu thích của bạn.

Một phân khúc mới khác là nhóm Nishikigoi thân ngắn. Điều này vẫn chưa được chính thức công nhận trong thế giới Nishikigoi. Một số người gọi nó là dị biệt nhưng thật ngạc nhiên là có rất nhiều người ở nước ngoài yêu thích

Kể từ đó, hơn 10 chợ đầu giá đã được thành lập ở tỉnh Niigata

Năm 1968 (Showa 43)

- Phát triển thành All Japan Airinkai
- Hiệp hội Nishikigoi tỉnh Niigata đã tổ chức Cuộc thi Nishikigoi toàn Nhật Bản lần thứ nhất vào tháng 12 (hiện đã qua 52 mùa)

Năm 1970 (Showa 45)

- Sự ra đời của Hiệp hội xúc tiến Nishikigoi Nhật Bản là tổ chức của các nhà sản xuất và phân phối

Năm 1972 (Showa 47)

- Thủ tướng Kakuei Tanaka đã tặng Nishikigoi cho Thủ tướng Chu Ân Lai vào năm sau các cuộc đàm phán bình thường hóa Nhật Bản - Trung Quốc.

Năm 1974 (Showa 49)

- Tại bữa tối do Thủ tướng Singapore Lý Quang Diệu

tổ chức, Thủ tướng Tanaka đã đề cập đến Nishikigoi tại vườn Nhật Bản ở Jurong

Lịch sử của Nishikigoi - Thời kỳ toàn cầu hóa Nishikigoi

Năm 1984 (Showa 59)

- Nền kinh tế bong bóng, mở rộng bán hàng, mở rộng xuất khẩu ra nước ngoài

Năm 1991 (Heisei 3)

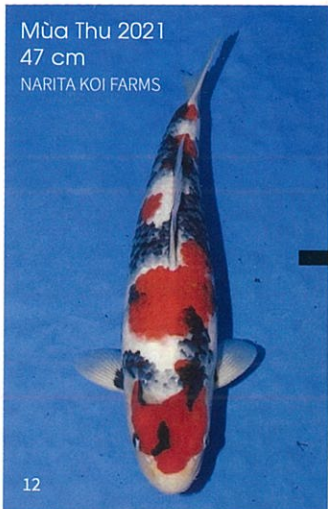
- Sự sụp đổ của nền kinh tế bong bóng lan sang ngành công nghiệp Nishikigoi. Bán hàng trở nên ế ẩm

Năm 2003 (Heisei 15)

- Virus herpes ở cá chép đổ bộ vào Nhật Bản
- Sự lây lan của dịch bệnh do toàn cầu hóa

Ngày nay

- Nishikigoi đã phát triển thành một nghề nuôi cá cảnh trên toàn thế giới.
- Khoảng 80 % sản lượng Nishikigoi ở Nhật Bản được xuất khẩu ra nước ngoài.
- Kể từ năm 2006 (Heisei 18), chủ yếu người nước ngoài là những người chiến thắng của All Japan Nishikigoi Show



chúng. Không chỉ có nhóm thân hình thấp bé này, Koi còn phái sinh, cộng sinh từ dòng văn hóa chính thống... Tôi nghĩ những kiểu thách thức này rất quan trọng.

Tiếp theo, cái mà chúng ta có được từ Koi ngoài yếu tố thưởng thức đó là "sự chữa lành". Tôi xin trích dẫn một bài báo trong dailymail.

Có một câu chuyện nổi tiếng rằng Freddie Mercury, giọng ca chính của Queen là một fan hâm mộ lớn của Nishikigoï. Trong suốt cuộc đời của mình, ông nói: "Tôi đã sống một cuộc đời viên mãn và tôi không quan tâm nếu ngày mai tôi chết. Cuối cùng tôi đã tìm thấy nơi mà tôi hằng tìm kiếm trong đời. Gần đây tôi đã có một khu vườn Nhật Bản tuyệt vời với Nishikigoï mà tôi đã mua với giá rất cao. Tôi thực sự thích nó". Đối với một người người đã sống một cuộc đời khổ cực, hẳn Nishikigoï đã trở thành một hình thức chữa lành.

Tiếp theo là Lady Gaga. Cô đã phẫu thuật hông vào năm 2013. Vào thời điểm đó, cô ấy đã đặt một bể cá lớn trong nhà và thả 27 con Nishikigoï với số tiền tổng cộng 40.000 bảng Anh, cô đã cùng chúng trải qua thời gian hồi phục sức khỏe. Bằng cách này, Nishikigoï đóng một vai trò rất lớn như sự tôn tại mang đến sự chữa lành.

Nishikigoï cũng có yếu tố "cạnh tranh". Cạnh tranh về sắc đẹp cũng đem

đến rất nhiều niềm vui. Hiệp hội Xúc tiến Nishikigoï Nhật Bản tổ chức ba cuộc thi lớn trên thế giới hàng năm: cuộc thi tổng hợp, cuộc thi cho Young Koi và Baby Koi quốc tế. Cuộc thi lớn nhất tại Châu Âu là ở Hà

Lan. Ngoài ra, còn có nhiều cuộc thi khác trên thế giới bao gồm cuộc thi tại Vương quốc Anh. Tại mỗi nơi như vậy, thật vinh dự làm sao khi được so sánh và đánh giá những chú Koi đã được nuôi nấng cẩn thận.

Mặc dù có một giải đấu chọn ra nhà vô địch thế giới được gọi giải đấu tổng hợp toàn Nhật Bản, nhưng cũng có nhiều cách khác nhau để tận hưởng sự cạnh tranh, chẳng hạn như các giải đấu địa phương hay trong các buổi gặp mặt cạnh tranh cũng có rất nhiều cách để tận hưởng.

Và cuối cùng là "làm bạn". Sở thích sẽ mang mọi người lại với nhau, nên Nishikigoï làm tôi cảm thấy rằng chúng đang đóng một vai trò đặc biệt quan trọng như vậy. Nishikigoï đã lan rộng khắp thế giới, vì vậy nó đã vượt qua rào cản ngôn ngữ và mang mọi người lại gần.

Về sự kiện ở Hawaii mà tôi đã đến có một lão làng của các nhà sản xuất Ojiya không nói được tiếng Anh. Nhưng sau đó, khi một người yêu Nishikigoï cho ông ấy xem một bức tranh và nói: "Tôi có nuôi Koi của ông", chúng tôi đã có thể giao tiếp với nhau bằng cách nói về Koi mặc dù chúng tôi không thể giao lưu bằng ngôn ngữ được. Nishikigoï đang được sử dụng ở nhiều nơi với tư cách là sứ giả của hòa bình, nhưng chính bản thân Nishikigoï cũng đóng vai trò trong việc kết nối mọi người và để họ trở thành bạn bè.

Như đã nói ở trên, Nishikigoï được sinh ra trong khí hậu của Niigata cũng như chính chúng đã hình thành nên khí hậu của Niigata. Trong quá trình hình thành, những gì trước đây chỉ là một nền văn hóa địa phương nhỏ bé nay đã trở thành nền văn hóa toàn cầu. Nền văn hóa như vậy rất hiếm và mang giá trị lớn. Nishikigoï không chỉ đang trở nên xinh đẹp hơn mà còn tạo ra nhiều niềm vui và sự quyến rũ.

Kể từ bây giờ, Nishikigoï sẽ phát triển hơn nữa và có khả năng có mang đến nhiều cách thưởng thức phái sinh mới bằng cách sử dụng các công nghệ khác nhau như NFT và Metaverse. Tôi hy vọng rằng Nishikigoï sẽ tiếp tục đóng vai trò kết nối nhiều quốc gia và con người, đồng thời đón đầu những bước phát triển mới như vậy trong tương lai.



The 53rd All Japan Nishikigoï show



Kokugyo Prize
20bu Goshiki
Mr. Tomisaburo Nagamori
(Oita/Japan)
Handled by Taki Nishikigoï

Sakura Prize
30bu Goshiki
Mr. Sadanori Oda
(Hiroshima/Japan)
Handled by Nishikigoï Senmonten Shotoku

KONDO Koi Farm

近藤養魚場(株) Ấp ủ giấc mơ Nishikigoï
Thương hiệu dựa trên niềm tin và uy tín

only to pro shops

2-108, Aokicho, Toyota-city, Aichi-pref.
TEL・FAX: 0565-45-1072 MOBILE: 090-7307-8762



TOMOYOSHI KONDO